TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2019/HS-ST
Ngày 28-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Bích Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Thu Hà

Bà Trần Thị Thu Quỳnh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Trịnh Thị Nhật Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H (tên thường gọi: K), sinh ngày 07 tháng 01 năm 1990 tại Hưng Yên. Nơi cư trú: Đường T, phường V, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình L và bà Đào Thị X; có chồng là Phạm Văn Đ (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 15/12/2018, đến ngày 18/12/2018 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người tham gia tố tụng:

Người làm chứng:

+ Anh Đậu Viết H; vắng mặt.

+ Chị Võ Lê Thụy D; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 14/12/2018, Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng bắt quả tang tại khách sạn Minh Phương tại số 5 lô 28B phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng có 02 đôi nam nữ đang mua bán dâm: Tại phòng 602, Võ Lê Thụy D đang bán dâm cho Đậu Viết H; tại phòng 502 Nguyễn Thị Măng T đang bán dâm cho Lê Xuân N. Ngoài ra tại phòng 601 Nguyễn Thị Phương T đang chờ để bán dâm cho khách. Vật chứng thu giữ số tiền 9.000.000 đồng (thu của T 6.000.000 đồng, thu của D 3.000.000 đồng). Cơ quan Công an đã lập biên bản vi phạm hành chính.

Tại cơ quan Công an, những người mua bán dâm khai nhận: Chiều tối ngày 14/12/2018, Đậu Viết H cùng Lê Xuân N và Hùng (là bạn của H và N nhưng không rõ lai lịch, địa chỉ) uống bia tại quán Yolo trên đường Lê Hồng Phong, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Đến 20 giờ, cả nhóm rủ nhau góp tiền đi mua dâm, H dùng số điện thoại 0939691981 lần lượt gọi cho Nguyễn Thị Măng T và Nguyễn Thị Phương T1 thỏa thuận mua dâm là 03 triệu đồng/lần, T và T1 đồng ý. Sau đó H tiếp tục gọi cho Nguyễn Thị H có số điện thoại 0982634111 thỏa thuận mua dâm với giá 03 triệu đồng/lần, H nói với H có việc bận không đi được sẽ giới thiệu người khác cho H, H đồng ý. H gọi điện cho Võ Lê Thụy Di đi bán dâm cho H và thỏa thuận với D giá bán dâm là 03 triệu đồng, sau khi về D phải trả cho H 500.000 đồng tiền công giới thiệu khách mua dâm, D đồng ý. H cho D số điện thoại của H để D chủ động liên lạc với Hoàn. Khoảng hơn 21 giờ, H và N đến khách sạn Minh Phương trước, tại phòng 601 Hoàn đưa cho T1 6.000.000 đồng trả tiền cho T và T1 bán dâm cho N và H. Sau đó N và T xuống phòng 502 mua bán dâm, T1 ngồi tại phòng 601 đợi H còn H và D vừa đến sang phòng 602. H đưa cho D 3.000.000 đồng tiền mua dâm rồi cả hai quan hệ tình dục. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng kiểm tra hành chính khách sạn phát hiện bắt quả tang các đôi nam nữ đang mua bán dâm cùng vật chứng.

Ngày 15/12/2018, Nguyễn Thị H bị giữ trong trường hợp khẩn cấp. Quá trình bắt giữ Nguyễn Thị H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp biên bản vi phạm hành chính và vật chứng thu giữ gồm 9.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 04/5/2019 Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội "Môi giới mại dâm" theo khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Nguyễn Thị H khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Trong vụ án này, Đậu Viết H, Lê Xuân N, Võ Lê Thụy Di, Nguyễn Thị Măng T, Nguyễn Thị Phương T là những người mua, bán dâm, Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính; đối với chủ khách sạn Minh Phương không biết mục đích việc các đối tượng thuê phòng để mua, bán dâm nên không xử lý; đối với người tên Hùng là bạn của Hoàn và Nam, chưa xác định được căn cước lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Đối với chiếc điện thoại di động của Đậu Viết H, Nguyễn Thị H dùng để liên lạc trong việc môi giới mại dâm đều không thu giữ được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H với mức án từ 09 tháng đến 12 tháng nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng về tội "Môi giới mại dâm"; về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 9.000.000 đồng là vật chứng của vụ án; bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt, tạo điều kiện để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Thị H tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản vi phạm hành chính, lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, khẳng định: Ngày 14/12/2018, bị cáo Nguyễn Thị H đã có hành vi làm trung gian, dẫn dắt gái mại dâm là Võ Lê Thụy Di quan hệ tình dục với Đậu Viết H tại khách sạn Minh Phương ở số 5 lô 28B phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, nhằm mục đích thu lợi bất chính 500.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Môi giới mại dâm" theo quy định tại khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị H về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

- Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự công cộng, đạo đức xã hội, nếp sống văn minh, lành mạnh, sức khỏe của con người mà còn trực tiếp xâm hại đến truyền thống đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm mới đủ điều kiện giáo dục và phát huy tác dụng răn đe, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[5] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo ngoài xã hội và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ đảm bảo tính răn đe của pháp luật theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Ngoài hình phạt chính, bị cáo Nguyễn Thị H còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 4 Điều 328 của Bộ luật Hình sự. Do bị cáo không có công việc, không có thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về việc xử lý vật chứng:

[8] Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 9.000.000 đồng là vật chứng của vụ án.

- Về án phí:

[9] Bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[11] Bị cáo Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Thị H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Môi giới mại dâm" thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Thị H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Nguyễn Thị H cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 9.000.000 đồng là vật chứng của vụ án theo biên lai thu tiền số AA/2010/3125 ngày 06/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Thị Hương phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Ngô Quyền;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bích Phượng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bích Phượng